

Số: /KH-UBND

Quỳ Hợp, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn xã Quỳ Hợp năm 2026

Căn cứ Quyết định số 4398/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về việc “Ban hành Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2026”. UBND xã Quỳ Hợp xây dựng Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn xã Quỳ Hợp năm 2026 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Chủ động thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm và thủy sản; hạn chế tối đa thiệt hại về kinh tế do dịch bệnh động vật gây ra; đảm bảo an sinh xã hội, phát triển chăn nuôi bền vững, bảo vệ sức khỏe con người, bảo vệ môi trường.

- Giám sát phát hiện sớm các loại dịch bệnh nguy hiểm xảy ra ở động vật nuôi, thủy sản, động vật hoang dã... nhằm xử lý kịp thời, dập tắt dịch nhanh chóng, giảm thiểu tối đa thiệt hại cho ngành chăn nuôi năm 2026.

- Đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm trong chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ, kinh doanh sản phẩm động vật.

2. Yêu cầu

- Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật tuân theo các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y, thủy sản, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và hướng dẫn các cơ quan chuyên ngành thú y các cấp.

- Có sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các phòng, ban, ngành từ xã đến xóm, bản; huy động cả hệ thống chính trị, các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y tích cực tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, trang thiết bị cần thiết cho công tác phòng, chống dịch bệnh động vật. Thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm, chó, mèo... đảm bảo đạt 100% trong diện phải tiêm. Tổ chức, thực hiện phòng, chống dịch bệnh động vật kịp thời, hiệu quả, tránh gây lãng phí nguồn lực.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về chăn nuôi, thú y; phòng chống dịch bệnh động vật; buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật, sản phẩm động vật;

kiểm tra, kiểm soát chất lượng thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi trên địa bàn xã; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

1. Thông tin tuyên truyền

- Mục đích: Nhằm cung cấp kiến thức về dịch bệnh động vật, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật và chính sách, pháp luật về chăn nuôi, thú y; từ đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, tổ chức, cá nhân hoạt động liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi, thú y, người tiêu dùng.

- Nội dung: kịp thời, dễ hiểu.

+ Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chăn nuôi, thú y, thủy sản và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật cho các xóm, bản, các tổ chức, cá nhân hoạt động liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi, thú y.

+ Đặc điểm, tình hình, tính chất nguy hiểm của dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, thủy sản và các biện pháp phòng, chống; những ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, sức khỏe con người. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong thực hiện biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật.

+ Các chế độ, chính sách trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y; định hướng người tiêu dùng dần thay đổi thói quen, lựa chọn sản phẩm động vật có nguồn gốc rõ ràng, đã được kiểm soát về chất lượng.

- Phương thức: thực hiện bằng nhiều hình thức, phù hợp với tình hình thực tế.

+ Tuyên truyền trên loa phóng thanh của xã, xóm, bản; tọa đàm, in ấn tài liệu, tờ rơi, tờ gấp, tờ dán, ... về phòng, chống dịch bệnh động vật, tiêm phòng vắc xin, quản lý thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi và các hoạt động khác liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi, thú y.

+ Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức về chăn nuôi, thú y cho cán bộ, công chức, viên chức cấp xã, xóm, bản và các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y.

+ Tổ chức các cuộc hội nghị Triển khai công tác phát triển chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh động vật và sơ kết, tổng kết công tác chăn nuôi, thú y cấp xã.

- Tần suất tuyên truyền: Thực hiện thường xuyên, chú trọng các thời điểm (giao mùa, nắng nóng, mưa rét, lũ lụt...) dự báo thường xảy ra dịch bệnh động vật, tiêm phòng, khử trùng tiêu độc môi trường chăn nuôi...

2. Phòng bệnh bằng vắc xin cho đàn vật nuôi

- Mục đích: Để tạo miễn dịch chủ động cho đàn vật nuôi chống lại mầm bệnh, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, đảm bảo không để dịch phát sinh, góp phần thúc đẩy chăn nuôi phát triển ổn định, bền vững.

- Tiêm phòng phải đảm bảo đúng kỹ thuật, an toàn, đúng thời gian quy định, đủ số mũi tiêm. Đàn gia súc, gia cầm sau khi tiêm phòng đạt tỷ lệ bảo hộ cao, đáp ứng yêu cầu phòng bệnh.

- Loại vắc xin tiêm phòng: Sử dụng các loại vắc xin sau hoặc theo khuyến cáo, hướng dẫn của Chi Cục Chăn nuôi và Thú y, Sở Nông nghiệp và Môi trường:

+ Phòng bệnh Cúm gia cầm: vắc xin cúm gia cầm H5 vô hoạt chủng D7 và rD8, H5N1-Re5, Navet-fluvac 2...

+ Phòng bệnh Lở mồm long móng (LMLM): Tùy theo type gây bệnh thực địa, lựa chọn vắc xin LMLM đơn type o (Aftogen Oleo, Avac-V6 FMD Emulsion, Aftopor...) hoặc vắc xin nhị type A, o (Aftovax bivalent, Aftopor bivalent, Bioaftogen...).

+ Phòng bệnh Tai xanh lợn (PRRS): vắc xin Tai xanh nhược độc chủng JXA1-R, vắc xin vô hoạt.

+ Phòng bệnh Viêm da nổi cục (VDNC) trâu, bò: vắc xin Lumpyvac, Mevac LSD, Avac LSD Live.

+ Phòng bệnh DTLCP: vắc xin AVAC ASF LIVE, NAVET-ASFVAC...

+ Phòng bệnh Đại động vật: vắc xin Rabisin, Rabiva, Biorabies.

+ Phòng các dịch bệnh nguy hiểm khác trên đàn vật nuôi sử dụng các loại vắc xin theo hướng dẫn của Chi Cục Chăn nuôi và Thú y, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Tổ chức tiêm phòng định kỳ cho đàn gia súc, gia cầm mỗi năm 02 đợt (vụ Xuân, vụ Thu) và tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch động vật xảy ra. Dựa trên kết quả xét nghiệm, kết quả giám sát lưu hành mầm bệnh, khuyến cáo sử dụng vắc xin của Chi Cục Chăn nuôi và Thú y và tổ chức tiêm phòng các loại vắc xin phù hợp với từng loại dịch bệnh động vật xảy ra trên địa bàn xã. Ưu tiên các loại vắc xin đã được tiêm phòng đánh giá hiệu giá kháng thể cao, có hiệu quả tốt phòng các loại dịch bệnh động vật xảy ra.

2.1. Tiêm phòng vắc xin định kỳ cho đàn vật nuôi

a) Phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin cho đàn vật nuôi theo quy định tại Thông tư số 07/2016/BNNT ngày 31/5/2016, Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường):

- Đối với đàn Trâu, bò: Tiêm phòng vắc xin LMLM, Tụ huyết trùng (THT), VDNC.

- Đối với đàn Lợn: Tiêm phòng vắc xin LMLM, THT, Dịch tả lợn tại các trang trại; đối với chăn nuôi nông hộ tiêm phòng vắc xin LMLM, THT, Dịch tả lợn cho đàn lợn nái, lợn đực giống. Căn cứ tình hình chăn nuôi, tình hình dịch

bệnh trên địa bàn tổ chức tiêm phòng các loại vắc xin nêu trên cho đàn lợn thịt tại các hộ chăn nuôi.

- Gà, vịt, ngan: Tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm (thể độc lực cao).
- Chó, mèo: Tiêm phòng vắc xin Đại.
- Đối với bệnh Tai xanh, DTLCP: Chủ trang trại, người chăn nuôi tiêm phòng cho đàn lợn khỏe mạnh theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn và công ty sản xuất vắc xin.
- Đối với các bệnh động vật khác: Lép tô lợn, Phó thương hàn lợn, Ung khí thán trâu, bò, Suyễn lợn, Dịch tả vịt, Niu cát xơn, Gumboro ở gia cầm... tùy thuộc vào tình hình dịch bệnh, tính chất dịch tễ của từng loại bệnh, tổ chức tiêm phòng phù hợp cho đàn vật nuôi.

b) Thời gian tiêm phòng:

- Đợt 1: Triển khai từ 15/3/2026 đến 15/4/2026.
- Đợt 2: Triển khai từ 15/9/2026 đến 15/10/2026.

Căn cứ vào tình hình thực tế, có thể tổ chức tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi sớm hơn hoặc muộn hơn kế hoạch chung của xã, nhưng phải tuân thủ nguyên tắc tiêm vắc xin mũi 1 (đợt 1) và mũi 2 (đợt 2) cách nhau từ 4 đến 6 tháng.

Vắc xin Đại chó, mèo; vắc xin VDNC trâu, bò: Mỗi năm chỉ tiêm 01 mũi vắc xin (có miễn dịch bảo hộ 01 năm) và tổ chức tiêm phòng cùng với đợt 1. Các tháng còn lại tổ chức tiêm phòng bổ sung cho đàn vật nuôi chưa được tiêm phòng hoặc đã hết thời gian miễn dịch.

Lưu ý: vắc xin VDNC trâu, bò không tiêm cùng thời điểm với các loại vắc xin khác (khoảng cách tiêm phòng vắc xin VDNC và các loại vắc xin khác cho đàn trâu, bò cách nhau tối thiểu là 07 ngày).

c) Phạm vi tiêm phòng: Tiêm phòng cho toàn bộ đàn gia súc, gia cầm, chó, mèo và các loại vật nuôi khác trong phạm vi cả xã.

d) Chỉ tiêu tiêm phòng: Tỷ lệ tiêm phòng đạt tối thiểu 80% tổng đàn tại thời điểm tiêm phòng, riêng bệnh Đại tiêm đạt ít nhất 20% tổng đàn chó, mèo.

e) Báo cáo kết quả tiêm phòng: thực hiện cập nhật, báo cáo tiến độ tiêm phòng theo đúng quy định.

2.2. Tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi theo chính sách hỗ trợ của tỉnh

2.2.1. Tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm

- Tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm theo Nghị quyết ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026 - 2030.

- Phạm vi tiêm phòng: Tiêm phòng cho 100% đàn vật nuôi trong diện phải

tiêm.

- Tổng đàn gia súc tại các xóm, bản và nhu cầu vắc xin tiêm phòng (theo phân khai vắc xin hỗ trợ của tỉnh).

TT	Tổng đàn vật nuôi (con)		Loại vắc xin	Nhu cầu tiêm phòng 1 vụ/năm(con)	Nhu cầu tiêm phòng cả năm (con)	Ghi chú
1	Trâu, bò	5720	THT trâu, bò	2.000	4.000	
2			LMLM trâu, bò	2.000	4.000	
3			VDNC trâu, bò	2.000	4.000	Tiêm phòng 1 vụ/năm

2.2.2. Tiêm phòng vắc xin phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm

- Thực hiện theo các Quyết định của UBND tỉnh: Quyết định số 5179/QĐ-UBND ngày 30/12/2021, Quyết định số 766/QĐ-UBND ngày 24/3/2022 và các Chương trình, Kế hoạch theo chỉ đạo của Trung ương, của UBND tỉnh.

- Phạm vi tiêm phòng:

+ Vắc xin VDNC: Đàn trâu, bò tại các xóm, bản đang xảy ra dịch, vùng ổ dịch cũ, vùng nguy cơ xảy ra dịch.

+ Vắc xin Đại: Đàn chó, mèo tại các xóm, bản có dịch, vùng ổ dịch cũ, vùng nguy cơ xảy ra dịch.

+ Vắc xin LMLM: Đàn trâu, bò của các xóm, bản đang xảy ra dịch; vùng ổ dịch cũ; vùng nguy cơ xảy ra dịch.

+ Vắc xin CGC: Tiêm phòng cho đàn gia cầm thuộc vùng đang xảy ra dịch, các xóm, bản nguy cơ xảy ra dịch.

+ Vắc xin DTLCP: Tiêm phòng cho đàn lợn thịt khỏe mạnh, không có biểu hiện lâm sàng của bệnh truyền nhiễm, lứa tuổi phù hợp với từng loại vắc xin; cơ sở chăn nuôi áp dụng tốt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học.

2.3. Tiêm phòng vắc xin khẩn cấp khi có ổ dịch bệnh động vật

- Tổ chức tiêm phòng vắc xin khẩn cấp để bao vây, khống chế ổ dịch hiệu quả đối với các bệnh: LMLM gia súc, Cúm gia cầm, Đại chó mèo, VDNC trâu bò, Tai xanh, các loại dịch bệnh động vật nguy hiểm khác.

- Phạm vi, đối tượng tiêm phòng: Tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm, đàn chó, mèo khỏe mạnh trong diện tiêm phòng, các xóm, bản có dịch, vùng nguy cơ xảy ra dịch

- Thời gian tổ chức tiêm phòng: Triển khai tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm thuộc phạm vi, đối tượng nêu trên sau khi có kết quả xét nghiệm dương tính (+) với vi rút gây bệnh hoặc được cơ quan quản lý chuyên ngành thú y kiểm tra, xác minh và kết luận là mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm.

3. Giám sát dịch bệnh động vật, giám sát sau tiêm phòng vắc xin

3.1. Giám sát dịch bệnh động vật

- Mục đích: Phát hiện sớm các loại dịch bệnh có nguy cơ gây thiệt hại nghiêm trọng về kinh tế - xã hội, tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật, các bệnh truyền lây giữa động vật và người để khoanh vùng, dập dịch

kip thời, hạn chế dịch bệnh lây lan.

- Giám sát dịch bệnh bao gồm: Giám sát dịch bệnh động vật chủ động, giám sát dịch bệnh động vật bị động và giám sát định kỳ đối với một số bệnh truyền lây giữa động vật và người.

3.1.1. Giám sát chủ động, bị động dịch bệnh động vật

- Giám sát dịch bệnh động vật chủ động

+ Mục đích: Dự tính, dự báo sớm các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như: Cúm gia cầm, DTLCP, LMLM, VDNC, dịch bệnh thủy sản...; lấy kết quả giám sát làm căn cứ để phân tích chuyên sâu, phát hiện sự biến chứng của mầm bệnh giúp định hướng sử dụng vắc xin và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật phù hợp, có hiệu quả.

+ Triển khai lấy mẫu bệnh phẩm, môi trường chăn nuôi, thức ăn chăn nuôi... để xác định sự lưu hành của các tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật khi chưa xảy ra dịch bệnh tại các vùng ổ dịch cũ, vùng nguy cơ cao, vùng chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trọng điểm; cơ giết mổ, kinh doanh sản phẩm động vật, chợ buôn bán gia súc, gia cầm.

+ Địa điểm, đối tượng, thời gian, số lượng mẫu theo các Kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt (các Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh: số 1968/QĐ-UBND, số 5179/QĐ-UBND, số 766/QĐ-UBND) và các Chương trình, Kế hoạch theo chỉ đạo của Trung ương, của UBND tỉnh. Trường hợp động vật chết, dịch bệnh lây lan nhanh hoặc nghi ngờ bệnh truyền nhiễm mới, Phối hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y chủ động triển khai lấy mẫu theo hướng dẫn của Cục Chăn nuôi và Thú y, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Giám sát dịch bệnh động vật bị động

+ Mục đích: Kịp thời phát hiện dịch bệnh khi động vật ốm, chết, nghi mắc bệnh truyền nhiễm, từ đó triển khai các giải pháp phòng chống, xử lý ổ dịch phát sinh trong diện hẹp.

+ Phòng Kinh tế, Trung tâm cung ứng dịch vụ công, cán bộ phụ trách thú y chủ động giám sát, kiểm tra, lấy mẫu khi có thông tin từ người dân báo gia súc, gia cầm, thủy sản ốm, chết bất thường, nghi ngờ bệnh truyền nhiễm nguy hiểm; mẫu gửi đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y Nghệ An hoặc phòng thử nghiệm được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

3.1.2. Giám sát dịch bệnh động vật định kỳ

- Giám sát định kỳ đối với một số bệnh truyền lây giữa động vật và người theo quy định. Căn cứ bệnh động vật quy định tại mục 2.1 của Phụ lục 07 và Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT. Cụ thể:

+ Các bệnh ở trâu, bò: Sảy thai truyền nhiễm, Lao bò, Xoắn khuẩn.

+ Các bệnh ở lợn: Xoắn khuẩn, Liên cầu khuẩn lợn (type 2).

+ Các bệnh ở dê: Xoắn khuẩn.

+ Các bệnh ở gia cầm: Cúm gia cầm (*thể độc lực cao hoặc chủng vi rút có khả năng truyền lây bệnh cho người*).

Các tổ chức, cá nhân chăn nuôi gia súc, gia cầm tự chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm.

3.2. Giám sát sau tiêm phòng vắc xin

- Mục đích: Đánh giá kết quả tiêm phòng và khả năng đáp ứng miễn dịch của đàn vật nuôi sau khi được tiêm vắc xin để kịp thời chấn chỉnh, khuyến cáo sử dụng vắc xin phù hợp, hiệu quả.

- Trung tâm cung ứng dịch vụ công xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát sau tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn xã để đánh giá kết quả tiêm phòng.

4. Vệ sinh, khử trùng tiêu độc (KTTĐ) phòng, chống dịch bệnh động vật

- Mục đích: Để tiêu diệt mầm bệnh truyền nhiễm trong môi trường chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; ngăn chặn, hạn chế sự phát tán, phát sinh và lây lan dịch bệnh động vật.

- Triển khai KTTĐ môi trường định kỳ, sau bão lụt và KTTĐ xử lý môi trường khẩn cấp khi dịch bệnh động vật xảy ra.

- Dự kiến số lượng hóa chất KTTĐ năm 2026: 250 lít.

4.1. KTTĐ môi trường định kỳ và sau bão lụt phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn

- Phạm vi khử trùng: Tổ chức phun khu vực chuồng trại chăn nuôi ở các xóm, bản có dịch, ổ dịch cũ, vùng bị dịch uy hiếp, vùng nguy cơ cao xảy ra dịch.

- Tần suất: Dự kiến triển khai 02 đợt.

- Diện tích dự kiến cần KTTĐ 250.000 m²/đợt, nhu cầu hóa chất 250 lít/đợt (1 lít hóa chất phun 2.000m²).

4.2. KTTĐ xử lý khẩn cấp khi xảy ra dịch bệnh động vật trên cạn

- Phạm vi khử trùng: Tổ chức phun KTTĐ môi trường tại vùng có dịch, vùng dịch bị uy hiếp và vùng nguy cơ cao xảy ra dịch bệnh động vật...

- Diện tích dự kiến cần KTTĐ 2.000 m²; nhu cầu hóa chất 150 lít.

4.3. Loại hóa chất: Hóa chất KTTĐ phòng, chống dịch bệnh trên cạn: Fordecid, Iodine 10%, Benkocid, Hantox-200, Deltax...; hóa chất KTTĐ chống dịch thủy sản: Chlorine 65-70% hoặc các loại hóa chất khác nằm trong danh mục được phép sử dụng của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

5. Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch bệnh động vật

5.1. Điều tra ổ dịch

- Khi nhận được thông báo có động vật mắc bệnh, chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm, UBND xã cử ngay cán bộ xuống điều tra ổ dịch bệnh trên động vật.

- Nguyên tắc, nội dung điều tra ổ dịch bệnh động vật theo quy định tại điều 19 của Luật Thú y; khoản 1, khoản 2, điều 9 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT (đối với bệnh động vật trên cạn); khoản 2, khoản 3 điều 21 của Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT và khoản 1, khoản 2, Điều 13 của Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản (đối với bệnh động vật thủy sản).

5.2. Xử lý ổ dịch, chống dịch bệnh động vật

- Phòng kinh tế xã, Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã và các xóm, bản thực hiện xử lý ổ dịch bệnh động vật, bố trí kinh phí, hỗ trợ chủ vật nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi có động vật bị tiêu hủy.

- Xử lý ổ dịch bệnh động vật theo điều 25, điều 33 của Luật Thú y; khoản 2, khoản 3, điều 6 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP; điều 10 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT; điều 15 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT; các kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản đã được UBND tỉnh phê duyệt và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn trong vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm theo quy định tại điều 27, điều 28, điều 29 Luật Thú y và tổ chức chống dịch bệnh động vật thủy sản trong vùng có dịch theo Điều 35 Luật Thú y.

6. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Điều 26, Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT.

- Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tổ chức thẩm định, kiểm tra, đánh giá và cấp Giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh động vật theo quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật theo quy định.

7. Công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm; quản lý thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi và hành nghề thú y

- Tăng cường công tác quản lý đối với các hoạt động giết mổ, kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; công tác quản lý thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi và hành nghề thú y.

- Kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong buôn bán, sử dụng thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, nhất là kháng sinh không rõ nguồn gốc, thuốc giả, thuốc kém chất lượng, thuốc cấm sử dụng, thuốc chưa được phép lưu hành tại Việt Nam.

III. Kinh phí thực hiện: Kinh phí thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, động vật thủy sản được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu UBND xã thành lập Ban chỉ đạo tiêm phòng và vệ sinh khử trùng tiêu độc gia súc, gia cầm, thủy sản, phân công nhiệm vụ, địa bàn cho từng thành viên.

- Phối hợp tốt với các Phòng, ban, ngành liên quan thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra công tác tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh tại các xóm, bản trên địa bàn xã có hiệu quả. Tham mưu tổ chức hội nghị tổng kết, đánh giá kết quả công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản.

- Phối hợp với BCS các xóm, bản tổ chức thực hiện tốt các nội dung Kế hoạch phòng, chống dịch gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2026;

- Tiếp nhận, bảo quản vắc xin kịp thời, đầy đủ, đảm bảo về số lượng và chất lượng các loại vắc xin, hoá chất, vật tư, trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản đúng theo quy định;

- Sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm nguồn kinh phí được cấp;

thanh quyết toán kịp thời, đảm bảo quy định hiện hành của Nhà nước;

- Theo dõi đơn đốc tiến độ, tổng hợp kết quả báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

2. Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về vai trò, tầm quan trọng các nội dung thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm và thủy sản; bệnh đại ở động vật.

- Tổ chức các lớp tập huấn để hướng dẫn cho các hộ chăn nuôi về các biện pháp kỹ thuật chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

- Phối hợp với BCS các xóm, bản tổ chức thực hiện tốt công tác tiêm phòng năm 2026;

- Tổng hợp kết quả báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của ngành chăn nuôi, thú y.

3. Trạm Y tế xã

- Phối hợp với các phong, ban, ngành liên quan tổ chức kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm có nguồn gốc từ động vật, phòng tránh những bệnh nguy hiểm từ vật nuôi lây sang người.

4. Công an xã

Phối hợp với Phòng Kinh tế xã và BCS các xóm, bản tổ chức kiểm tra, tham mưu UBND xã xử lý nghiêm đối với các tổ chức cá nhân vi phạm trong công tác phòng chống dịch bệnh; vi phạm kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật.

5. Phòng Văn hoá - xã hội

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về vai trò, tầm quan trọng các nội dung thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm và thủy sản; bệnh đại ở động vật. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các xóm, bản, hộ gia đình, cá nhân chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản trong việc thực hiện công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm; công tác phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh thú y, thực phẩm và các quy định của pháp luật có liên quan.

6. BCS các xóm, bản

- Triển khai công tác phát triển chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh năm 2026 tại xóm, bản.

- Chấp hành và thực hiện nghiêm các quy định về điều kiện chăn nuôi, sản xuất mua bán giống vật nuôi; xử lý môi trường chăn nuôi của Luật Chăn nuôi, các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn Luật chăn nuôi.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh của xóm, bản các chủ trương chính sách, Pháp luật của Nhà nước về công tác phát triển chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh.

- Phối hợp lập hồ sơ thanh quyết toán, tổng hợp kinh phí hỗ trợ cho người chăn nuôi có gia súc, gia cầm bị bệnh buộc tiêu hủy, chết do rủi ro sau tiêm phòng vắc xin; lập hồ sơ thanh quyết toán các nguồn kinh phí, vắc xin, hóa chất, vật tư báo cáo về UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và môi trường, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh chậm nhất là 10 ngày sau khi kết thúc tiêu hủy hoặc sau các đợt tiêm phòng, khử trùng tiêu độc.

- Hướng dẫn các hộ chăn nuôi gia súc gia cầm, thủy sản, hộ giết mổ, kinh

doanh sản phẩm gia súc, gia cầm, cơ sở kinh doanh thuốc thú y; tổ chức, cá nhân hành nghề thú y: Chấp hành nghiêm kế hoạch phát triển chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản của tỉnh, địa phương; tạo điều kiện thuận lợi cho tổ công tác tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản thực hiện có hiệu quả.

7. Đề nghị UBNDTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Phối hợp với các phòng, ban ngành liên quan và BCS các xóm, bản tuyên truyền vận động hộ viên, đoàn viên và người dân thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản.

Trên đây là Kế hoạch phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2026 của UBND xã Quỳnh Hợp./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, TT HĐND (b/c);
- CT và các PCT UBND xã (b/c);
- UB MTTQ xã;
- Các phòng: KT, VH-XH; VP;
- TT CU' DV công xã;
- Xóm trưởng 54 xóm, bản;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vy Hoàng Hà